

## Summary of Benefits

Summary of Benefits issued exclusively to passengers (hereinafter referred to as the “Insured Persons”) who purchase a oneway/return trip international flight from an Airline and purchase insurance from the Company. Coverage is afforded as follows:

Benefit		Amount of Benefit	
		Round - Trip	One - Way
<b>1. Personal Accident Benefit</b>			
	Personal Accident For Insured Person aged from 2 years to 75 years For Insured Person aged above 75 years For Insured Person aged from 14 days to under 2 years	Up to VND1.000.000.000 Up to VND500.000.000 Up to VND100.000.000	Up to VND1.000.000.000 Up to VND500.000.000 Up to VND100.000.000
<b>2. Medical and Evacuation Expenses</b>			
2 (a)	Accidental Medical Reimbursement of medical expenses incurred due to Accident only whilst traveling during the Trip For Insured Person aged between 14 days and 75 years For Insured Person aged above 75 years	Up to VND200.000.000 Up to VND100.000.000	Not Applicable
2 (b)	Overseas Hospital Confinement Cash benefit due to Accident For Insured Person aged 2 years and above	Up to VND20.000.000 (VND1.000.000 for each 24 hours)	Not Applicable
2 (c)	Emergency Medical Evacuation For Insured Person aged between 14 days and 75 years For Insured Person aged above 75 years	Up to VND100.000.000 Up to VND 50.000.000	Not Applicable
2 (d)	Mortal Remain Repatriation For Insured Person aged between 14 days and 75 years For Insured Person aged above 75 years	Up to VND100.000.000 Up to VND 50.000.000	Not Applicable
2 (e)	Overseas Compassionate Visit For Insured Person aged 2 years old and above	Up to flight cost	Not Applicable
2 (f)	Return of Children For Insured Person’s Insured child(ren) aged from 14 days to under 14 years	Up to flight cost	Not Applicable
2 (g)	<b>24-Hours Worldwide Medical and Travel Assistance Services</b>	Included	Not Applicable
<b>3. Travel Inconvenience Benefits</b>			
For Insured Person aged 2 years and above, except for Benefit 3(b) that is applied to Insured Person aged 14 days and above.			
3 (a)	Loss of Accompanying Baggage and Personal Effects Loss or damage to baggage, clothing, and personal effects of the Insured Person	Up to VND 16.000.000 (Limit for any one single article/ a pair or a set of articles: VND3.200.000)	Up to VND 16.000.000 (Limit for any single article/ a pair or a set of articles: VND3.200.000)
3 (b)	Loss of Travel Document	Up to VND4.000.000	Up to VND4.000.000
3 (c)	Baggage Delay Payment for every 6 hour period of baggage delay at the scheduled Destination	Up to VND4.900.000 (VND800.000 per 6 hours delay period)	Up to VND4.900.000 (VND800.000 per 6 hours delay period)
3 (d)	Flight Delay Payment for every 6 hour period of delay from the original departure Scheduled Flight	Up to VND7.300.000 (VND1.200.000 per 6 hour delay period)	Up to VND7.300.000 (VND1.200.000 per 6 hour delay period)
3 (e)	Flight Diversion Payment for every 6 hour period of diversion from the original departure Scheduled Flight	Up to VND1.600.000 (VND800.000 per 6 hour diversion period)	Up to VND1.600.000 (VND800.000 per 6 hour diversion period)
3 (f)	Flight Cancellation/Curtailment Reimbursement for the cost of the flight if the Insured Person has the Flight Cancelled/Curtailed due to the occurrence of the events provided in Section 3(f) of the Policy	Up to original flight cost	Up to original flight cost

## Bảng Tóm tắt Quyền lợi Bảo hiểm

Bảng Tóm tắt Quyền lợi Bảo hiểm chỉ áp dụng cho khách hàng mua vé máy bay một chiều/ khứ hồi quốc tế của hãng Hàng không và mua bảo hiểm của Bảo hiểm được quy định như sau: Công ty (sau đây gọi chung là “Người Được Bảo Hiểm” NDBH).

Quyền lợi		Hạn mức	
		Khứ hồi	Một chiều
<b>1. Quyền lợi Tai nạn Cá nhân</b>			
	Tai nạn cá nhân Đối với NDBH từ 2 tuổi đến 75 tuổi Đối với NDBH trên 75 tuổi Đối với NDBH từ 14 ngày tuổi đến dưới 2 tuổi	Lên đến 1.000.000.000 Đồng Lên đến 500.000.000 Đồng Lên đến 100.000.000 Đồng	Lên đến 1.000.000.000 Đồng Lên đến 500.000.000 Đồng Lên đến 100.000.000 Đồng
<b>2. Chi phí Y tế và Vận chuyển Y tế Khẩn cấp</b>			
2 (a)	Bồi hoàn đối với các khoản chi phí y tế phát sinh khi Tai nạn xảy ra trong khi du lịch trong suốt Chuyến đi Đối với NDBH từ 14 ngày tuổi đến 75 tuổi Đối với NDBH trên 75 tuổi	Lên đến 200.000.000 Đồng Lên đến 100.000.000 Đồng	Không áp dụng
2 (b)	Quyền lợi Hỗ trợ Tiền mặt khi Nằm viện ở Nước ngoài do Tai nạn Đối với NDBH từ 2 tuổi trở lên	Lên đến 20.000.000 Đồng (1.000.000 Đồng cho mỗi 24 giờ)	Không áp dụng
2 (c)	Chi phí Vận chuyển Y tế Khẩn cấp Đối với NDBH từ 14 ngày tuổi đến 75 tuổi Đối với NDBH trên 75 tuổi	Lên đến 100.000.000 Đồng Lên đến 50.000.000 Đồng	Không áp dụng
2 (d)	Chi phí Hồi hương Thi hài Đối với NDBH từ 14 ngày tuổi đến 75 tuổi Đối với NDBH trên 75 tuổi	Lên đến 100.000.000 Đồng Lên đến 50.000.000 Đồng	Không áp dụng
2 (e)	Thăm viếng Bệnh nhân ở nước ngoài Đối với NDBH từ 2 tuổi trở lên	Lên đến mức giá vé máy bay	Không áp dụng
2 (f)	Hồi hương Trẻ em Đối với trẻ em từ 14 ngày tuổi đến dưới 14 tuổi được Bảo hiểm đi cùng NDBH	Lên đến mức giá vé máy bay	Không áp dụng
2 (g)	<b>Dịch vụ Hỗ trợ Y tế và Du lịch Toàn cầu 24 giờ</b>	Đã bao gồm	Không áp dụng
<b>3. Quyền lợi bảo hiểm cho những trở ngại Trong Chuyến đi</b> Chỉ áp dụng đối với NDBH từ 2 tuổi trở lên, trừ Quyền lợi 3(b) được áp dụng cho NDBH từ 14 ngày tuổi.			
3 (a)	Hành lý và vật dụng cá nhân Mất hoặc hư hại đối với hành lý, quần áo và các vật dụng cá nhân của NDBH	Lên đến 16.000.000 Đồng (Giới hạn cho mỗi món đồ/ một đôi hoặc một bộ 3.200.000 Đồng)	Lên đến 16.000.000 Đồng (Giới hạn cho mỗi món đồ/ một đôi hoặc một bộ 3.200.000 Đồng)
3 (b)	Thất lạc Giấy tờ Đi đường	Lên đến 4.000.000 Đồng	Lên đến 4.000.000 Đồng
3 (c)	Hành lý bị chậm trễ Bồi thường cho mỗi 6 giờ khi hành lý bị chậm trễ so với lịch trình đến	Lên đến 4.900.000 Đồng (800.000 Đồng cho mỗi 6 giờ)	Lên đến 4.900.000 Đồng (800.000 Đồng cho mỗi 6 giờ)
3 (d)	Hoãn chuyến bay của Hãng Hàng không Bồi thường cho mỗi 6 giờ chuyến bay bị hoãn so với lịch bay ban đầu	Lên đến 7.300.000 Đồng (1.200.000 Đồng cho mỗi 6 giờ bị hoãn chuyến)	Lên đến 7.300.000 Đồng (1.200.000 Đồng cho mỗi 6 giờ bị hoãn chuyến)
3 (e)	Chuyến bay chuyển hướng Bồi thường cho mỗi 6 giờ bay lệch hướng so với hành trình ban đầu	Lên đến 1.600.000 Đồng (800.000 Đồng cho mỗi 6 giờ)	Lên đến 1.600.000 Đồng (800.000 Đồng cho mỗi 6 giờ)
3 (f)	Hủy chuyến bay/Rút ngắn chuyến đi Hoàn lại chi phí chuyến bay nếu NDBH bị hủy chuyến bay/rút ngắn chuyến đi do các sự kiện quy định tại Mục 3(f) của Hợp đồng Bảo hiểm.	Lên đến mức giá vé máy bay gốc	Lên đến mức giá vé máy bay gốc